

Số: 01/CBTT-MTĐT

Cà Mau, ngày 21 tháng 01 năm 2021

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### **I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau
2. Mã số doanh nghiệp: 2001128655
3. Mã chứng khoán: CAM
4. Trụ sở chính: Số 202 Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
5. Điện thoại: 0290.3835 052
6. Email: moitruongdothicamau@gmail.com
7. Loại thông tin công bố:  24h  Yêu cầu  Định kỳ  Bất thường

### **II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 và Danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn năm 2020.

**Kèm theo tài liệu:**

- Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 21/01/2021 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty năm 2020 (Phụ lục 05 – Thông tư 96/2020/TT-BTC).
- Danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn năm 2020 (Mẫu 01\_CBTT/SGDHN).

Toàn bộ thông tin trên được đăng trên website Công ty, tại địa chỉ: <http://moitruongdothicamau.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Website Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:04/BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**Năm 2020**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 202 đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: 0290 3835 052
- Vốn điều lệ: 13.107.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CAM
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):**

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	27/12/2019	Nghị quyết về việc họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2019

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Dương Thành Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	27/12/2019	
2	Lưu Minh Hưng	Thành viên HĐQT	27/12/2019	
3	Nguyễn Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	27/12/2019	

4	Trần Lâm Nhã	Thành viên HĐQT không điều hành	27/12/2019	
---	--------------	------------------------------------	------------	--

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Dương Thành Nghĩa	11/11	100%	
2	Lưu Minh Hưng	11/11	100%	
3	Nguyễn Quốc Tuấn	11/11	100%	
4	Trần Lâm Nhã	11/11	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết HĐQT, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; yêu cầu Ban điều hành báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh theo quy định; thường xuyên đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý; đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** *HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc.*

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I. QUYẾT ĐỊNH</b>				
1	01/QĐ-HĐQT	02/01/2020	V/v bổ nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (Trần Quốc Khải)	100%
2	02/QĐ-HĐQT	02/01/2020	V/v bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (Lưu Minh Hưng)	100%
3	03/QĐ-HĐQT	02/01/2020	V/v bổ nhiệm Phó Giám đốc kiêm Kế Toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (Nguyễn Quốc Tuấn)	100%
4	04/QĐ-HĐQT	02/01/2020	V/v bổ nhiệm Quyền Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (Ong Văn Báo)	100%

5	07/QĐ-HĐQT	02/01/2020	V/v phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Giám đốc	100%
6	09/QĐ-HĐQT	16/01/2020	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
7	36/QĐ-HĐQT	20/01/2020	V/v phê duyệt Quy chế Tuyển dụng, điều động và chấm dứt hợp đồng lao động; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và bãi nhiệm của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
8	37/QĐ-HĐQT	20/01/2020	V/v phê duyệt Quy chế quản lý, sử dụng chi phí và các loại quỹ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
9	38/QĐ-HĐQT	20/01/2020	V/v phê duyệt Quy chế Trang bị phòng hộ lao động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
10	39/QĐ-HĐQT	20/01/2020	V/v phê duyệt Quy chế Quản lý nợ của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
11	56/QĐ-HĐQT	14/3/2020	V/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng lao động năm 2020 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
12	57/QĐ-HĐQT	16/3/2020	V/v phê duyệt Hệ thống Thang bảng lương của người lao động Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
13	58/QĐ-HĐQT	17/3/2020	V/v phê duyệt Hệ thống Thang bảng lương của người quản lý Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
14	63/QĐ-HĐQT	30/3/2020	V/v phê duyệt Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
15	293/QĐ-HĐQT	25/5/2020	V/v phê duyệt Quy chế Thi đua – Khen thưởng của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
16	299/QĐ-HĐQT	24/6/2020	V/v ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%
17	319/QĐ-HĐQT	08/7/2020	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và mối quan hệ phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%

18	342/QĐ-HĐQT	03/9/2020	V/v nghỉ hưu hưởng theo chế độ BHXH (Giám đốc Trần Quốc Khải)	100%
19	375/QĐ-HĐQT	28/12/2020	V/v bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (Luu Minh Hung)	100%
20	376/QĐ-HĐQT	28/12/2020	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và người đại diện phần vốn nhà nước nhiệm kỳ 2020-2025.	100%
21	380/QĐ-HĐQT	31/12/2020	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Giám đốc	100%
<b>II. NGHỊ QUYẾT</b>				
1	01/NQ-HĐQT	02/01/2020	V/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025	100%
2	02/NQ-HĐQT	16/01/2020	V/v quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách năm 2020	100%
3	03/NQ-HĐQT	16/01/2020	V/v quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2020	100%
4	04/NQ-HĐQT	03/6/2020	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau	100%

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ong Văn Bảo	Quyền Trưởng BKS	27/12/2019	Cử nhân Kinh tế
2	Lý Kim Nguyên	Thành viên BKS	27/12/2019	Cử nhân Kinh tế
3	Trần Thị Em	Thành viên BKS	27/12/2019	Cử nhân Kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ong Văn Bảo	4/4	100%	100%	

2	Lý Kim Nguyên	4/4	100%	100%	
3	Trần Thị Em	4/4	100%	100%	

### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

- Giám sát việc chấp hành các nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, thực hiện các cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động; hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Chủ trì đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập; thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; xem xét ý kiến của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Lãnh đạo Công ty.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh, hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

- Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo kế hoạch hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn (sở hữu trên 10% cổ phần trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng) quy định tại Điều lệ Công ty.

- Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng quy chế hoạt động của BKS sau khi thống nhất với HĐQT về các vấn đề liên quan đến giám sát và phối hợp giữa BKS và HĐQT, Ban giám đốc.

- Kiểm tra, xem xét các khiếu nại, tố cáo liên quan đến các chức danh lãnh đạo thuộc HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

- Lập và gửi HĐQT, Ban Giám đốc kế hoạch kiểm tra tại Công ty và các đơn vị.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

*\* Quan hệ với HĐQT:*

- Thành viên HĐQT chịu sự giám sát của BKS đối với việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong các phiên họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập phải thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên HĐQT. Thư ký của HĐQT phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên HĐQT và bản sao các biên bản họp HĐQT sẽ phải được cung cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

- HĐQT được quyền đề nghị BKS thực hiện kiểm tra hoặc tham gia cùng với đoàn kiểm tra, kiểm soát của HĐQT.

- BKS thông qua HĐQT kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý hoặc đột xuất. BKS phải kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình HĐQT.

- Khi nhận được kết quả kiểm tra, HĐQT sẽ xem xét để đưa ra kết luận và quyết định xử lý. BKS theo dõi đơn đốc việc thực hiện các kết luận và quyết định xử lý của HĐQT.

- Các báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT chuẩn bị trình lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên phải được gửi cho BKS trước ngày tổ chức đại hội 5 ngày làm việc để thẩm định.

- BKS thông báo cho HĐQT và tham khảo ý kiến của HĐQT về các vấn đề được nêu trong báo cáo của BKS trước khi gửi lên ĐHĐCĐ.

*\* Quan hệ với Giám đốc Công ty:*

- Giám đốc chịu sự kiểm tra, giám sát của BKS đối với việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Các báo cáo Giám đốc gửi tới HĐQT thì đồng thời gửi cho BKS.

- Phải thông báo mời BKS tham dự các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, các buổi giao ban tại trụ sở chính, giao ban theo khối, giao ban thường kỳ, hội nghị sơ kết, tổng kết của Công ty và các đơn vị, bộ phận trực thuộc.

- Thông báo cho BKS biết kế hoạch tổ chức các cuộc hội thảo, các lớp đào tạo nghiệp vụ, nâng cao kiến thức nghề nghiệp do Công ty tổ chức hoặc các đơn vị khác tổ chức.

- Giám đốc chỉ đạo các đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và những phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của BKS, đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Giám đốc có trách nhiệm thực hiện những kiến nghị của BKS hoặc báo cáo với HĐQT những điểm không thống nhất với các kiến nghị và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của HĐQT đồng thời thông báo cho BKS những ý kiến chỉ đạo này.

- Thông báo ngay cho BKS khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại đơn vị mình, hoặc là các thông tin, các quyết định, kế hoạch sản xuất kinh doanh tác động ngay, nhạy cảm đến tâm lý các cổ đông.

*\* Quan hệ với các đơn vị, bộ phận quản lý khác:*

- Thủ trưởng đơn vị được kiểm tra, kiểm toán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước HĐQT về tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của các thông tin, tài liệu cung cấp cho BKS, đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Các đơn vị của Công ty phải cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát theo yêu cầu của BKS.

**5. Hoạt động khác của BKS: Không**

**IV. Ban điều hành:**

<b>TT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/</b>
1	Trần Quốc Khải	06/11/1960	Kiến trúc sư	Bổ nhiệm 02/01/2020 Miễn nhiệm 01/12/2020
2	Lưu Minh Hưng	04/10/1971	Kỹ sư Điện năng	Bổ nhiệm 28/12/2020
3	Nguyễn Quốc Tuấn	28/02/1966	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm 02/01/2020

#### **V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b>
Nguyễn Quốc Tuấn	28/02/1966	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm 02/01/2020

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Năm 2020 có bà Trần Thị Em – Thành viên BKS đã tham gia lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ Kế toán trưởng và ông Lý Kim Nguyên – Thành viên BKS tham gia lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ Kế toán viên.

#### **VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của công ty**



TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Dương Thành Nghĩa		Chủ tịch HĐQT			27/12/2019		Bầu mới	
2	Trần Quốc Khải					02/01/2020	01/12/2020	Nghỉ hưu	
3	Lưu Minh Hưng		TV HĐQT, Giám đốc			27/12/2019, 28/12/2020		Bổ nhiệm	
4	Nguyễn Quốc Tuấn		TV HĐQT, P.Giám đốc kiêm Kế toán trưởng			27/12/2019 02/01/2020,		Bầu mới	
5	Trần Lâm Nhã		TV HĐQT Trưởng P.TC-TC			27/12/2019 16/01/2020		nt	
6	Ong Văn Bảo		Q.Trưởng Ban kiểm soát			02/01/2020		nt	

<b>TT</b>	<b>Tên tổ chức/ cá nhân</b>	<b>Tài khoản GDCK (nếu có)</b>	<b>Chức vụ tại Công ty (nếu có)</b>	<b>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ</b>	<b>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</b>	<b>Thời điểm không còn là người có liên quan</b>	<b>Lý do</b>	<b>Mối quan hệ liên quan với công ty</b>
7	Lý Kim Nguyên		Thành viên BKS			27/12/2019		nt	
8	Trần Thị Em		Thành viên BKS			27/12/2019		nt	

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

Không phát sinh giao dịch

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát**

Không phát sinh giao dịch

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

*4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*

Không phát sinh giao dịch

*4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*

Không phát sinh giao dịch

*4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác*

Không phát sinh giao dịch

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Dương Thành Nghĩa</b>		Chủ tịch HĐQT			10.500 cổ phiếu	0,80%	Sở hữu cá nhân
	UBND tỉnh Cà Mau					481.562 cổ phiếu	36,74%	Đại diện vốn NN
1.1	Tăng Thị Phi					0	0%	Mẹ ruột
1.2	Dương Thanh Nguyệt					0	0%	Chị ruột
1.3	Dương Thành Trung					0	0%	Anh ruột
1.4	Dương Thành Tín					0	0%	Anh ruột
1.5	Dương Thành Nhân					0	0%	Em ruột
1.6	Dương Thành Đức					0	0%	Em ruột
1.7	Dương Thanh Thảo					0	0%	Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Út					0	0%	Vợ

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9	Dương Yến Nhi					0	0%	Con ruột
1.10	Dương Yến Thy					0	0%	Con ruột
2	<b>Lưu Minh Hưng</b>		TV HĐQT, Giám đốc			1.000 cổ phiếu	0,08%	Sở hữu cá nhân
	UBND tỉnh Cà Mau					361.369 cổ phiếu	27,57%	Đại diện vốn NN
2.1	Lưu Kim Thuận					0	0%	Cha ruột
2.2	Nguyễn Thị Kim Thắm					0	0%	Vợ
2.3	Lưu Nguyễn Như Quỳnh					0	0%	Con ruột
2.4	Lưu Nguyễn Quỳnh Anh					0	0%	Con ruột
2.5	Lưu Thị Ngọc Hiền					0	0%	Em ruột
2.6	Lưu Thị Ngọc Hân					0	0%	Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	<b>Nguyễn Quốc Tuấn</b>		TV HĐQT, P. Giám đốc kiêm Kế toán trưởng			1.000 cổ phiếu	0,08%	Sở hữu cá nhân
	UBND tỉnh Cà Mau					361.369 cổ phiếu	27,57%	Đại diện vốn NN
3.1	Nguyễn Thị Liễu					0	0%	Vợ
3.2	Nguyễn Bích Tuyền					0	0%	Con ruột
3.3	Nguyễn Đức Trí					0	0%	Con ruột
3.4	Nguyễn Quốc Kiệt					0	0%	Em ruột
3.5	Nguyễn Thị Quyên					0	0%	Em ruột
3.6	Nguyễn Thị Lệ Chi					0	0%	Em ruột
3.7	Nguyễn Quốc Cường					0	0%	Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Nguyễn Thị Dung					0	0%	Em ruột
3.9	Nguyễn Thị Nương					0	0%	Em ruột
3.10	Nguyễn Quốc Đoàn					0	0%	Em ruột
3.11	Nguyễn Quốc Đạt					0	0%	Em ruột
4	<b>Trần Lâm Nhã</b>		TV HĐQT			500 cổ phiếu	0.04%	Sở hữu cá nhân
4.1	Trần Quang Thịnh					0	0%	Cha ruột
4.2	Hà Cẩm Tâm					0	0%	Mẹ ruột
4.3	Lê Nhan Quyên					0	0%	Vợ
4.4	Trần Vỹ Khang					0	0%	Con ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Trần Uyên Nhi					0	0%	Con ruột
4.6	Trần Hồng Nhiên					0	0%	Em ruột
4.7	Trần Hồng Thoa					0	0%	Em ruột
4.8	Trần Hoàng Hân					0	0%	Em ruột
4.9	Trần Hoàng My					0	0%	Em ruột
5	<b>Ong Văn Bảo</b>		Q. Trưởng BKS			3.500 cổ phiếu	0,27%	Sở hữu cá nhân
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
6	<b>Lý Kim Nguyên</b>		Thành viên BKS			1.000 cổ phiếu	0,08%	Sở hữu cá nhân
6.1	Trần Tú Huệ					0	0%	Vợ



<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Tài khoản GDCK (nếu có)</b>	<b>Chức vụ tại công ty (nếu có)</b>	<b>Số CMND, ngày cấp, nơi cấp</b>	<b>Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ</b>	<b>Ghi chú</b>
6.2	Lý Thị Thanh Tâm					0	0%	Con ruột
6.3	Lý Nhật Minh					0	0%	Con ruột
6.4	Lý Kim Tiền					0	0%	Anh ruột
6.5	Lý Kim Lợi					0	0%	Chị ruột
6.6	Lý Kim Vui					0	0%	Chị ruột
7	<b>Trần Thị Em</b>		Thành viên BKS			500 cổ phiếu	0,04%	Sở hữu cá nhân
7.1	Trần Lê Trung					0	0%	Cha ruột
7.2	Tôn Điền Nhã					0	0%	Chồng
7.3	Tôn Thành Đạt					0	0%	Con ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Tôn Thành Vinh					0	0%	Con ruột
7.5	Trần Thị Kim Cương					0	0%	Chị ruột
7.6	Trần Thị Kim Ngân					0	0%	Em ruột
8	<b>Trần Quốc Khải</b>					4.900 cổ phiếu	0,37%	Sở hữu cá nhân
8.1	Lê Ngọc Thu					0	0%	Mẹ ruột
8.2	Nghiêm Thị Thúy					0	0%	Vợ
8.3	Trần NghiêM Thúy Nhiên					0	0%	Con ruột

<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Tài khoản GDCK (nếu có)</b>	<b>Chức vụ tại công ty (nếu có)</b>	<b>Số CMND, ngày cấp, nơi cấp</b>	<b>Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ</b>	<b>Ghi chú</b>
8.4	Trần Nghiêm Thụy Nhiên					0	0%	Con ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không phát sinh giao dịch

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS (Vic);
- CBTT Website Cty;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Dương Thành Nghĩa

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cà Mau, ngày 21 tháng 01 năm 2021*

## **DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Mã chứng khoán: CAM

Ngày chốt danh sách sở hữu: 31/12/2020

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	UBND Tỉnh Cà Mau	X				1.204.300	91,88	

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quốc Tuấn**